

Số: 01 /GSM - ĐHĐCĐ - NQ

Hà Tĩnh, ngày 20 tháng 05 năm 2021

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**

(Phiên họp ngày 20 tháng 05 năm 2021 tại Văn phòng Công ty Cổ phần Thủy điện Hương Sơn  
Km 70, Quốc lộ 8A, xã Sơn Kim 1, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh)

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN HƯƠNG SƠN**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP thủy điện Hương Sơn;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên Công ty CP thủy điện Hương Sơn năm 2021 số: 01/GSM-ĐHĐCĐ-BB ngày 20 tháng 05 năm 2021;
- Căn cứ tình hình thực tế của Công ty Cổ phần Thủy điện Hương Sơn.

**QUYẾT NGHỊ:**

**ĐIỀU 1:** Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Thủy điện Hương Sơn thông qua các nội dung sau:

**1.1. Báo cáo của Hội đồng quản trị:** (Chi tiết có Báo cáo số: 01/GSM-HĐQT-BC ngày 13/04/2021 của Hội đồng quản trị kèm theo).

**1.2. Tình hình thực hiện kế hoạch và Báo cáo tài chính năm 2020:**

**1.2.1. Tình hình thực hiện kế hoạch năm 2020.**

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	TH/KH (%)
1	Sản lượng điện	Triệu Kwh	110	113,039	102,76
2	Tổng giá trị SXKD	Tỷ đồng	134,576	137,474	102,15
3	Doanh thu	Tỷ đồng	122,342	125,520	102,60
4	Chi phí	Tỷ đồng	106,769	92,424	86,56
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	15,573	33,096	212,52
6	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	14,795	31,847	215,26
7	Nộp NSNN	Tỷ đồng	31,396	29,255	93,18

**1.2.2. Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán.**

(Chi tiết có Báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán An Việt kèm theo)

**1.3. Báo cáo Ban kiểm soát năm 2020:**

(Chi tiết có báo cáo số: 01 BC/BKS-GSM ngày 13/04/2021 của Ban kiểm soát kèm theo)

**1.4. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020:**

TT	Nội dung	ĐVT	Giá trị
1	Lợi nhuận chưa phân phối từ năm 2019 chuyển sang	Đồng	536.890.385
2	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2020	Đồng	31.846.894.248
3	Lũy kế lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến 31/12/2020	Đồng	32.383.784.633
4	Trích lập Quỹ đầu tư phát triển (95% LNST 2020)	Đồng	30.764.595.401
5	Trích lập Quỹ khen thưởng phúc lợi (5% LNST 2020)	Đồng	1.619.189.232
6	Lợi nhận chia cổ tức	Đồng	0
7	Tỷ lệ chia cổ tức đối với tổng số CP của Công ty	%	0
8	Tổng Lợi nhuận còn lại sau khi phân phối	Đồng	0

**1.5. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 :**

TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Giá trị
I	Sản lượng	10 <sup>6</sup> Kwh	110,00
II	Tổng giá trị sản xuất kinh doanh	10 <sup>9</sup> đ	131,719
III	Các chỉ tiêu khác		
1	Doanh thu	10 <sup>9</sup> đ	119,745
2	Tổng chi phí	10 <sup>9</sup> đ	109,122
3	Nộp ngân sách Nhà nước	10 <sup>9</sup> đ	28,337
4	Lợi nhuận		
-	Lợi nhuận trước thuế	10 <sup>9</sup> đ	10,623
-	Lợi nhuận sau thuế	10 <sup>9</sup> đ	10,092

**1.6. Thực hiện đầu tư phát triển Dự án Nhà máy Điện mặt trời Hương Sơn:**

Ủy quyền Hội đồng quản trị Công ty chỉ đạo triển khai thực hiện và Quyết định phê duyệt những nội dung công việc liên quan theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước và của Công ty.

**1.7. Kế hoạch đầu tư năm 2021:**



TT	Nội dung	ĐVT	Giá trị
1	Dự án Nhà máy Thủy điện Hương Sơn 2	10 <sup>9</sup> đồng	80
2	Dự án Nhà máy Điện mặt trời Hương Sơn (tại xã Sơn Kim 2, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh)	10 <sup>9</sup> đồng	50
	Cộng	10 <sup>9</sup> đồng	130

### 1.8. Phương án nguồn vốn thực hiện các dự án đầu tư.

TT	Nội dung	ĐVT	Giá trị	Ghi chú
<i>I</i>	<i>Dự án Nhà máy Thủy điện Hương Sơn 2</i>			
1	Tổng mức đầu tư Dự án	10 <sup>9</sup> đ	307,985	
2	Nguồn vốn đã góp còn lại của Dự án Nhà máy thủy điện Hương Sơn (Hương Sơn 1)	10 <sup>9</sup> đ	63,482	Vốn đã góp: 285,620 tỷ Vốn đã sử dụng đầu tư DA Hương Sơn 1: 222,138 tỷ
3	Quỹ đầu tư phát triển trích từ Lợi nhuận lũy kế đến hết năm 2020 sử dụng để đầu tư Dự án Nhà máy thủy điện Hương Sơn 2	10 <sup>9</sup> đ	44,503	
4	Vốn vay	10 <sup>9</sup> đ	200	
<i>II</i>	<i>Dự án Nhà máy Điện mặt trời Hương Sơn</i>			<i>Tại xã Sơn Kim 2, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh</i>
1	Tổng mức đầu tư (Dự kiến)	10 <sup>9</sup> đ	253,520	
2	Quỹ đầu tư phát triển trích từ Lợi nhuận lũy kế đến hết năm 2020	10 <sup>9</sup> đ	50,704	Quỹ đầu tư lũy kế đến 31/12/2020 - Quỹ đầu tư phát triển + LNST năm 2020 trích quỹ đầu tư
3	Vốn vay	10 <sup>9</sup> đ	202,816	

**1.9. Sửa đổi Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị theo Luật Doanh nghiệp 2020** (Chi tiết có Điều lệ sửa đổi và Quy chế nội bộ về quản trị sửa đổi kèm theo)

**1.10. Quyết toán thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2020 và Kế hoạch năm 2021:**

**1.10.1. Thực hiện năm 2020:**

- Dự toán tổng thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 là: 588 triệu đồng.

- Quyết toán thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2020 là: 556,484 triệu đồng.

Cụ thể như sau:

TT	Chức danh	Số người	KH (Triệu đồng)	TH (Triệu đồng)	Chênh lệch (Triệu đồng)	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	1	72	72	0	
2	Ủy viên HĐQT	6	360	346,935	13,065	Giảm
3	Trưởng BKS	1	60	60	0	
4	Thành viên BKS	2	96	77,548	18,452	Giảm
	Cộng	10	588	556,484		

#### 1.10.2. Kế hoạch năm 2021:

TT	Chức danh	Số Người	Đồng/ người/tháng	Năm 2021 (Đồng)	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	1	6.000.000	72.000.000	Thù lao
2	Ủy viên HĐQT	6	5.000.000	360.000.000	Thù lao
3	Trưởng BKS	1	5.000.000	60.000.000	Thù lao
4	Thành viên BKS	2	4.000.000	96.000.000	Thù lao
	Cộng	10		588.000.000	

#### 1.11. Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021.

Ủy quyền Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính bán niên và năm 2021 theo đúng quy định của Nhà nước và quy định của Ủy ban chứng khoán trên thị trường chứng khoán.

#### 1.12. Tăng tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông hiện hữu.

Công ty CP Dịch vụ Khách sạn Kim Thành là cổ đông sở hữu 26,68% Vốn điều lệ của Công ty CP Thủy điện Hương Sơn (Mã chứng khoán: GSM) được quyền thực hiện các giao dịch mua thêm cổ phiếu GSM trên Sàn chứng khoán UPCOM để nâng tỷ lệ sở hữu đến 80% Vốn điều lệ Công ty CP Thủy điện Hương Sơn mà không cần thực hiện thủ tục chào mua công khai theo quy định của Pháp luật.

#### 1.13. Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát:

1.13.1. Miễn nhiệm Ông: *Trần Đức Tao*; Sinh năm: 1967; Nghề nghiệp: Cao đẳng kinh tế; thôi giữ chức vụ thành viên Ban kiểm soát Công ty CP thủy điện Hương Sơn.



1.13.2. Miễn nhiệm Ông: *Bùi Chí Thiệp*; Sinh năm: 1989; Nghề nghiệp: Cử nhân kinh tế; thôi giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP thủy điện Hương Sơn.

1.13.3. Miễn nhiệm Ông: *Nguyễn Mạnh Thái*; Sinh năm: 1991; Nghề nghiệp: Cử nhân công nghệ thông tin; thôi giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP thủy điện Hương Sơn.

1.13.4. Miễn nhiệm Bà: *Nguyễn Thị Hà*; Sinh năm: 1966; Nghề nghiệp: Cử nhân kế toán; thôi giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP thủy điện Hương Sơn.

1.13.5. Miễn nhiệm Ông: *Trương Hữu Phúc*; Sinh năm: 1966; Nghề nghiệp: Trung cấp điện tàu thủy; thôi giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP thủy điện Hương Sơn.

**1.14. Bổ nhiệm và bổ nhiệm lại thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát Nhiệm kỳ 2021-2025:**

1.14.1. Bổ nhiệm lại Ông: *Nguyễn Thanh Hải*; Sinh năm: 1970; Nghề nghiệp: Cử nhân Kinh tế; tiếp tục giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP thủy điện Hương Sơn nhiệm kỳ 2021-2025.

1.14.2. Bổ nhiệm Bà: *Nguyễn Thị Diệu Thúy*; Sinh năm: 1974; Nghề nghiệp: Sư phạm ngoại ngữ; giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP thủy điện Hương Sơn nhiệm kỳ 2021-2025.

1.14.3. Bổ nhiệm Ông: *Nguyễn Bá Thiên*; Sinh năm: 1963; Nghề nghiệp: Giám đốc Công ty Cổ phần Thái Phát Đạt; giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP thủy điện Hương Sơn nhiệm kỳ 2021-2025.

1.14.4. Bổ nhiệm lại Bà: *Trần Thị Kim Thoa*; Sinh năm: 1966; Nghề nghiệp: Cử nhân tài chính kế toán; tiếp tục giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP thủy điện Hương Sơn nhiệm kỳ 2021-2025;

1.14.5. Bổ nhiệm lại Ông: *Nguyễn Huy Tuấn*; Sinh năm: 1971; Nghề nghiệp: Cử nhân kế toán tài chính; tiếp tục giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP thủy điện Hương Sơn nhiệm kỳ 2021-2025.

1.14.6. Bổ nhiệm Bà: *Nguyễn Thị Minh*; Sinh năm: 1956; Nghề nghiệp: Kỹ sư điện; giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP thủy điện Hương Sơn nhiệm kỳ 2021-2025.

1.14.7. Bổ nhiệm Ông: *Nguyễn Đình Toàn*; Sinh năm: 1964; Nghề nghiệp: Kỹ sư xây dựng; giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP thủy điện Hương Sơn nhiệm kỳ 2021-2025.

1.14.8. Bổ nhiệm lại Ông: *Bùi Văn Minh*, Sinh năm 1973; Nghề nghiệp: Cử nhân Tài chính kế toán, tiếp tục giữ chức vụ Thành viên Ban kiểm soát Công ty CP thủy điện Hương Sơn nhiệm kỳ 2021-2025.

1.14.9. Bổ nhiệm lại Ông: *Lê Hồng Sơn*, Sinh năm 1958; Nghề nghiệp: Trung cấp Lâm nghiệp, tiếp tục giữ chức vụ Thành viên Ban kiểm soát Công ty CP thủy điện Hương Sơn nhiệm kỳ 2021-2025.

1.14.10. Bổ nhiệm Ông: *Nguyễn Thế Tuấn*; Sinh năm: 1971; Nghề nghiệp: Kỹ sư Lâm Nghiệp; giữ chức vụ thành viên Ban kiểm soát Công ty CP thủy điện Hương Sơn nhiệm kỳ 2021-2025.



**ĐIỀU 2:** Giao Hội đồng quản trị Công ty tổ chức thực hiện theo quy định hiện hành, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và báo cáo tại Đại hội đồng Cổ đông Công ty kỳ tới.

**ĐIỀU 3:** Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày 20 tháng 05 năm 2021. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc Công ty theo chức năng, nhiệm vụ căn cứ Quyết nghị thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- UBCK Nhà nước;
- Sở GD&ĐT Hà Nội;
- HĐQT, Ban TGD (đề t/h);
- BKS Công ty;
- Website C.ty (B/c Cổ đông);
- Lưu VT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI  
CHỦ TỊCH HĐQT**



**Nguyễn Thanh Hải**